

Số: /KH-UBND

Sa Thầy, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn
huyện Sa Thầy giai đoạn 2021 - 2025**

Thực hiện Đề án số 08-ĐA/HU ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Huyện ủy Sa Thầy về nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện Sa Thầy giai đoạn 2021 - 2025;

Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện Sa Thầy giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện Sa Thầy giai đoạn 2021 - 2025, góp phần nâng cao dân trí, chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, trên cơ sở các nội dung, giải pháp của Đề án để xây dựng lộ trình, lựa chọn phương pháp triển khai thực hiện phù hợp, có hiệu quả.

Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, tính tiên phong gương mẫu của Đảng viên; nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục và cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, học sinh; tăng cường cơ chế phối hợp giữa chính quyền, các tổ chức đoàn thể, cha mẹ học sinh; huy động các nguồn lực để thực hiện việc nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện, đảm bảo đạt mục tiêu của Đề án.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Kế thừa và phát huy kết quả đạt được qua thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2016 - 2020; trên cơ sở tình hình thực tế về giáo dục của huyện, có những giải pháp phù hợp để huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và các lực lượng xã hội, tiếp tục thực hiện việc nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, đào tạo, nhất là học sinh vùng DTTS trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025.

Thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng gắn với việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Sa Thầy. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, huy động học sinh ra lớp đạt tỷ lệ cao, đẩy mạnh phân luồng và định hướng nghề nghiệp. Sắp xếp mạng lưới trường, lớp gắn với huy động có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với giáo dục mầm non

- Huy động trẻ em dưới 3 tuổi đến nhà trẻ đạt tỷ lệ từ 25% trở lên, huy động trẻ em dân tộc thiểu số dưới 3 tuổi đến nhà trẻ đạt tỉ lệ từ 10% trở lên; trẻ 3-5 tuổi đi học mẫu giáo đạt tỷ lệ đạt từ 98% trở lên, trẻ dân tộc thiểu số 3-5 tuổi đi học mẫu giáo đạt tỷ lệ trên 95%, trong đó tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đạt 100%;
- 100% trẻ DTTS 3-5 tuổi đến trường lớp được tăng cường tiếng Việt;
- 100% trẻ em 5-6 tuổi vùng dân tộc thiểu số được trang bị tiếng Việt và chuẩn bị đủ các điều kiện trước khi vào lớp 1;
- Tỷ lệ trẻ em trong trường mầm non suy dinh dưỡng thể nhẹ cân duy trì ở mức dưới 4,7%; và thể thấp còi duy trì ở mức dưới 6,3%.

2.2. Đối với giáo dục phổ thông

- Huy động 98% trở lên học sinh trong độ tuổi ra lớp
- 100% trẻ 6 tuổi được vào lớp 1.
- 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học THCS.
- Trên 99,5% học sinh cấp tiểu học được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học;
- 100% học sinh được học ngoại ngữ, tin học từ lớp 3 trở lên;
- Trên 95% học sinh cấp THCS có hạnh kiểm khá, tốt và 94% học sinh cấp THCS có học lực trung bình trở lên, trong đó đạt khá, giỏi trên 40%;
- Tỷ lệ học sinh học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 hàng năm đạt 40% tổng số học sinh dự thi.
- 100% học sinh lớp 9 được công nhận tốt nghiệp THCS, trong đó: 30% học sinh tốt nghiệp THCS chuyển sang học nghề; 70% học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp chương trình THPT và GDTX.

2.3. Đối với cán bộ quản lý và giáo viên

- Trên 90% cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo trở lên (theo Luật giáo dục 2019), trong đó trên 20% đạt trình độ đào tạo trên chuẩn.
- Trên 90% cán bộ quản lý và giáo viên trong nguồn quy hoạch đạt trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.
- Tỷ lệ giáo viên giỏi các cấp hàng năm đạt trên 60% tổng số giáo viên .

2.4. Xây dựng trường chuẩn và trường trọng điểm của huyện

- 78,6% trường mầm non, 87,5% trường tiểu học, 80% trường THCS đạt chuẩn quốc gia.

- Xây dựng 04 trường trọng điểm, gồm: Trường mầm non Hoa Hồng, Trường tiểu học Hùng Vương, Trường TH&THCS Lê Quý Đôn, Trường Trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành. Trong đó xây dựng Trường TH&THCS Lê Quý Đôn theo mô hình trường chất lượng cao.

2.5. Về phổ cập giáo dục

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập Trung học cơ sở và xóa mù chữ.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục học; tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh

a) Tổ chức đảng các cấp, nhất là tổ chức đảng của các cơ quan quản lý giáo dục và trường học đưa nội dung thực hiện Đề án vào nghị quyết sinh hoạt chuyên đề của đơn vị để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; gắn trách nhiệm thực hiện các mục tiêu, giải pháp cụ thể của Đề án với nhiệm vụ chính trị của các cấp ủy, chính quyền, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và từng đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu.

b) Các tổ chức, đoàn thể, nhất là tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong các trường học tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh học tập, rèn luyện và trưởng thành.

c) Chú trọng chỉ đạo triển khai xây dựng các mô hình điểm, kịp thời phát hiện và nhân rộng các cách làm hay, điển hình tiên tiến trong công tác nâng cao chất lượng học sinh, nhất là học sinh DTTS.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân, nhất là của học sinh, cha mẹ học sinh đối với việc nâng cao chất lượng học sinh

a) Chọn lựa nội dung và hình thức tuyên truyền phù hợp: Tập trung và kết hợp đẩy mạnh nhiều hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng những chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo liên quan vùng DTTS, miền núi, học sinh DTTS và mục đích, ý nghĩa của việc nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS, triển khai thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững” đồng thời vận động cha mẹ học sinh DTTS thay đổi nếp nghĩ, cách làm, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của việc giáo dục và

chăm sóc đối với tương lai con em. Nội dung tuyên truyền cần phải chọn lọc, đảm bảo ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, dễ nhớ phù hợp với đối tượng, nhất là đối với vùng DTTS và học sinh DTTS. Chọn lựa nội dung và hướng dẫn các hình thức tuyên truyền phù hợp, có hiệu quả đối với từng đối tượng như: đối với thôn trưởng, già làng kết hợp tuyên truyền trong các buổi họp thôn, làng và các buổi sinh hoạt cộng đồng tại địa phương, trong đó chú trọng đẩy mạnh hình thức tuyên truyền trực tiếp cho người dân thông qua các cuộc họp, sinh hoạt cộng đồng thôn, làng¹; đối với cha mẹ học sinh thông qua các cuộc họp phụ huynh; đối với học sinh thông qua sinh hoạt lớp và các hình thức phổ biến khác của nhà trường.

b) Tăng cường cơ chế phối hợp để nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, các ngành, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể tại địa phương, cha mẹ học sinh: Thành lập, kiện toàn các Hội đồng giáo dục cấp huyện, xã theo hướng dẫn của Trung ương, tỉnh; trong đó, Chủ tịch Hội đồng là đại diện cấp ủy hoặc chính quyền địa phương. Hội đồng giáo dục các cấp có nhiệm vụ xây dựng cơ chế, tổ chức hoạt động phối hợp để huy động các nguồn lực chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của địa phương, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục nói chung, đối với học sinh DTTS nói riêng; nhất là huy động trẻ em, học sinh trong độ tuổi ra lớp, đảm bảo chuyên cần, hạn chế bỏ học, nghỉ học và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường với chính quyền địa phương (lãnh đạo UBND xã, thôn trưởng, già làng) và cha mẹ học sinh trong công tác vận động, duy trì sĩ số học sinh; gắn trách nhiệm của chính quyền như một tiêu chí quan trọng trong công tác xét thi đua, khen thưởng hằng năm của thôn, làng, cơ quan, đơn vị.

c) Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lý tưởng và kỹ năng sống cho học sinh: Triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả chương trình giáo dục đạo đức, giáo dục công dân cho học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Xây dựng môi trường giáo dục mở gắn kết giữa nhà trường với gia đình cộng đồng nhằm giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, giá trị sống, kỹ năng sống, giáo dục tình yêu thương gia đình, cộng đồng, quê hương, Tổ quốc; giáo dục ý chí, khát vọng vươn lên lập thân, lập nghiệp, góp phần vào sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước giàu mạnh và bảo vệ Tổ quốc. Đổi mới và đa dạng các hình thức, phương pháp giáo dục kiến thức và ý thức chấp hành pháp luật, trách nhiệm công dân cho học sinh, rèn luyện tác phong công nghiệp, kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; giáo dục ý thức kỷ luật tích cực, ý thức bảo vệ môi trường, ý thức tôn trọng sự đa dạng văn hóa trong điều kiện hội nhập sâu rộng.

3. Củng cố, sắp xếp mạng lưới, quy mô trường, lớp phù hợp; tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cơ sở vật

¹ Thành lập các tổ, nhóm bạn học sinh cùng tiến trong thôn giúp nhau học bài dưới sự giám sát của thôn trưởng, ban quản lý, các tổ chức, đoàn thể trong thôn. Đồng thời thành lập các tổ, nhóm (bao gồm Ban quản lý thôn, các tổ chức, đoàn thể của thôn, làng) để kiểm tra, giám sát việc tự học của học sinh DTTS tại các thôn, làng.

chất, thiết bị đáp ứng nhu cầu dạy học, nuôi dưỡng và chăm sóc học sinh

a) Tiếp tục rà soát, sắp xếp, củng cố mạng lưới trường, lớp mầm non, phổ thông², huy động có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường thiết bị dạy học đảm bảo chuẩn hóa, đồng bộ theo Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025³ gắn với mục tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và xây dựng nông thôn mới của huyện. Ưu tiên đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất cho các trường trọng điểm, trường PT DTBT, các trường vùng DTTS: phòng học, công trình vệ sinh, hệ thống nước sạch, đồ dùng dạy học, đồ chơi đáp ứng nhu cầu chăm sóc của trẻ và học tập của học sinh; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ ăn, ở, sinh hoạt và các điều kiện hoạt động nội trú để đáp ứng nhu cầu cho học sinh bán trú. Rà soát, bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục như: ti vi thông minh, phòng vi tính, phòng thư viện, phòng học chức năng đảm bảo triển khai hiệu quả hoạt động giáo dục.

b) Rà soát, sắp xếp lại các điểm trường tại làng/thôn đối với các trường mầm non, tiểu học; các trường PT DTBT cho phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục. Đối với trường mầm non, tiểu học: Rà soát, sắp xếp lại theo hướng giảm số điểm trường, giảm số lớp ghép 2 trình độ ở tiểu học và nhóm/lớp 2, 3 độ tuổi ở mầm non nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và nâng cao chất lượng chăm sóc đối với trẻ, dạy học đối với học sinh. Quan tâm sắp xếp, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của loại hình trường PT DTBT theo hướng đồng bộ, đạt chuẩn nhằm đáp ứng tốt yêu cầu tạo nguồn nhân lực chất lượng của địa phương.

4. Xây dựng đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng học tập của học sinh

a) Thực hiện việc bố trí cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên cho các trường PTDTBT, các trường vùng DTTS đảm bảo về số lượng, cơ cấu, trình độ và kỹ năng sư phạm; trong đó ưu tiên bố trí giáo viên Tiếng Anh, giáo viên Tin học để thực hiện việc dạy tiếng Anh, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông trong các trường.

b) Xây dựng và có cơ chế chính sách thu hút đội ngũ giáo viên cốt cán ổn định công tác lâu dài tại các trường trọng điểm, PTDTBT, các trường vùng DTTS. Chú trọng ưu tiên đào tạo và tuyển dụng sinh viên người DTTS tại chỗ về công tác tại các trường học vùng DTTS nhằm giải quyết việc làm đồng thời đảm bảo sự ổn định, gắn bó lâu dài đối với các cơ sở giáo dục vùng sâu, vùng xa vùng DTTS.

² Theo Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 07/8/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy Ban hành Phương án sắp xếp hệ thống trường, lớp học huyện Sa Thầy giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

³ Thực hiện Quyết định số 1436/QĐ-TTg, ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025 và Công văn số 428/BGDĐT-CSVC ngày 30/01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

c) Rà soát, lựa chọn và bố trí đi học nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, học tiếng DTTS cho những viên chức chưa đủ tiêu chuẩn xếp hạng giáo viên và yêu cầu của từng vị trí việc làm.

d) Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ QLGD, giáo viên hàng năm chặt chẽ, theo chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sắp xếp, bố trí công tác khác hoặc cho nghỉ chế độ đối với những giáo viên không đáp ứng yêu cầu dạy học.

đ) Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với cán bộ QLGD, giáo viên công tác vùng DTTS.

5. Tăng cường quản lý công tác đổi mới phương pháp dạy học và tổ chức các hoạt động đặc thù phù hợp với đối tượng học sinh

a) Tăng cường công tác quản lý:

Phát huy vai trò của Hội đồng giáo dục cấp huyện, xã, Hội đồng trường trong việc quản lý học sinh, phối hợp để huy động tối đa học sinh ra lớp, duy trì sĩ số, nâng cao tỷ lệ chuyên cần của học sinh và giám sát các hoạt động giáo dục của nhà trường. 100% lớp học, trường học DTTS được xây dựng môi trường tăng cường Tiếng Việt thân thiện (cơ sở vật chất thân thiện, không khí lớp học thân thiện và tổ chức hoạt động dạy học linh hoạt).

Các cấp quản lý giáo dục tăng cường công tác quản lý đối với các trường PT DTBT, các trường vùng DTTS để đảm bảo triển khai đầy đủ nội dung chương trình dạy học, các hoạt động giáo dục theo quy định, trong đó chú trọng đẩy mạnh việc chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ DTTS trước khi vào lớp 1, tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS cấp tiểu học, phân luồng học sinh sau THCS; phối hợp với ngành Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai các giải pháp giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi, triển khai có hiệu quả Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học tỉnh Kon Tum năm 2021⁴.

Gắn liền trách nhiệm của Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trong công tác quản lý duy trì sĩ số và chất lượng dạy học bồi dưỡng, phụ đạo; đưa tiêu chí chất lượng học sinh để đánh giá chuẩn hiệu trưởng.

Các cơ quan quản lý giáo dục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục đối với các trường. Kịp thời chấn chỉnh các sai sót, yếu kém và có giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng giáo dục.

b) Tăng thời lượng học tập của học sinh trên lớp, thực hiện dạy học 2 buổi/ngày: Tăng cường cơ sở vật chất, bổ sung đội ngũ giáo viên để tăng số trường, số lớp thực hiện dạy học 2 buổi/ngày cấp mầm non, tiểu học và các trường PT DTBT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện việc dạy phụ đạo, bồi dưỡng cho học sinh DTTS để củng cố kiến thức, nâng cao chất lượng học sinh, cụ thể:

⁴ Công văn số 975/KH-SYT ngày 12/3/2021 của Sở Y tế về triển khai Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học tỉnh Kon Tum năm 2021.

+ Đối tượng: Trẻ mầm non 3 đến 5 tuổi DTTS học ở các trường mầm non công lập; học sinh DTTS cấp tiểu học, THCS học ở các trường phổ thông và học sinh DTTS học Chương trình GDTX cấp THCS trên địa bàn huyện.

+ Nội dung, thời lượng thực hiện:

Ngoài nội dung, thời lượng dạy học chính khóa và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các cấp học; các trường thực hiện dạy phụ đạo cho trẻ em, học sinh DTTS với nội dung và thời lượng cụ thể như sau:

Cấp học	Nội dung thực hiện	Thời lượng thực hiện	
		Tổng số tiết/tuần	Số tuần/năm học
1. Mầm non	Tăng cường Tiếng Việt cho trẻ mẫu giáo	Tối đa 09 tiết (4 buổi)	33/35 tuần
2. Tiểu học	Phụ đạo các môn tiếng Việt, Toán	Tối đa 12 tiết (4 buổi)	33/35 tuần
3. THCS	Phụ đạo các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa học, KHTN (phân môn Vật lý, Hóa học theo CTGDPT 2018)	Tối đa 12 tiết	33/35 tuần

- Bồi dưỡng học sinh khá, giỏi và học sinh năng khiếu:

+ Tổ chức khảo sát, đánh giá xếp loại học sinh theo đúng quy định để tổ chức bồi dưỡng học sinh khá, giỏi từ lớp 3 đến lớp 9, từng bước nâng cao chất lượng học sinh và nâng tỉ lệ học sinh khá giỏi THCS lên 40% vào năm 2025.

+ Thời lượng bồi dưỡng: Từ 3 tiết/tuần cho mỗi lớp bồi dưỡng.

c) Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá phù hợp đối tượng: Thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với các đối tượng học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, phát triển các kỹ năng của người học; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tính tự học tạo điều kiện để học sinh tự lĩnh hội tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực; đa dạng hóa các hình thức học tập, tăng cường năng lực tự học và tự học có hướng dẫn. Thực hiện nghiêm túc việc đổi mới hình thức và phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đảm bảo tính vừa sức, phù hợp đối tượng; trung thực, khách quan, triệt để chống bệnh thành tích trong giáo dục.

d) Các cơ quan quản lý giáo dục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục đối với các trường; kịp thời chấn chỉnh sai sót và có giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các chế độ, chính sách đối với học sinh

a) Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng chính sách học bổng cho học sinh các trường PTDTBT; các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với trẻ

mầm non, học sinh bán trú, học sinh vùng đặc biệt khó khăn, học sinh con hộ nghèo.

b) Nâng cao hiệu quả việc sử dụng các chế độ, chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với trẻ em, học sinh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường, của đại diện cha mẹ học sinh, của chính quyền, các tổ chức đoàn thể tại địa phương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện giai đoạn 2021-2025: **427.404 triệu đồng**, trong đó: Nguồn Trung ương 197.375 triệu đồng, ngân sách tỉnh 118.425 triệu đồng, ngân sách huyện 111.604 triệu đồng (*Phụ lục 1 đính kèm*).

1. Kinh phí đầu tư cơ sở vật chất trong giai đoạn 2021-2025: 394.750 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 197.375 triệu đồng, ngân sách tỉnh 118.425 triệu đồng, ngân sách huyện 78.950 triệu đồng (*Biểu 1, Phụ lục 3 đính kèm*)

Kinh phí ưu tiên trong giai đoạn 2021-2025: 220.450 triệu đồng (*kinh phí đầu tư phòng học 39.200 triệu đồng, kinh phí đầu tư nhà công vụ 3.750 triệu đồng, kinh phí đầu tư nhà hiệu bộ 32.000 triệu đồng, kinh phí đầu tư phòng học bộ môn 46.800 triệu đồng, kinh phí đầu tư nhà đa năng 46.000 triệu đồng, kinh phí đầu tư thư viện 8.800 triệu đồng, kinh phí đầu tư mua sắm thiết bị 21.100 triệu đồng, kinh phí đầu tư nhà bếp, nhà ăn 8.400 triệu đồng, kinh phí đầu tư nhà vệ sinh 8.000 triệu đồng, kinh phí đầu tư công trình phụ trợ 6.600 triệu đồng, kinh phí đầu tư phòng ở học sinh 8.000 triệu đồng*), trong đó: Ngân sách Trung ương 110.225 triệu đồng (50%), ngân sách tỉnh 66.135 triệu đồng (30%), ngân sách huyện 44.090 triệu đồng (20%) (*Phụ lục 2 đính kèm*).

2. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên: 1.283 triệu đồng (*1 triệu đồng/người/ đợt đào tạo, bồi dưỡng*), trong đó ngân sách huyện 1.283 triệu đồng (*Biểu 2, Phụ lục 3 đính kèm*).

3. Kinh phí phụ đạo, bồi dưỡng học sinh dân tộc thiểu số: 26.618,130 triệu đồng (5.323,626 triệu đồng/năm học), trong đó: Ngân sách huyện 26.618,130 triệu đồng (*Biểu 3, Phụ lục 3 đính kèm*). Cụ thể:

a) Đối với bậc mầm non:

- Nếu lớp được bố trí đủ định mức biên chế giáo viên phù hợp với quy mô để thực hiện dạy 2 buổi/ngày theo quy định: Giáo viên thực hiện không được hưởng chế độ bồi dưỡng.

- Nếu lớp không được bố trí đủ định mức biên chế giáo viên phù hợp quy mô để thực hiện dạy 2 buổi/ngày theo quy định: Giáo viên thực hiện được bồi dưỡng với định mức 26.000đ/tiết.

b) Đối với cấp tiểu học:

- Nếu lớp học được bố trí đủ định mức biên chế 1,5 giáo viên/lớp (không tính giáo viên Tin học, Ngoại ngữ) để thực hiện dạy 2 buổi/ngày theo quy định:

Giáo viên bồi dưỡng (tối đa 4 tiết trên tuần) với định mức 40.000đ/tiết.

- Nếu lớp học bố trí định mức biên chế 1,2 giáo viên/lớp (không tính giáo viên Tin học, Ngoại ngữ) để thực hiện dạy 1 buổi/ngày theo quy định: Giáo viên thực hiện được bồi dưỡng (tối đa 12 tiết trên tuần) với định mức 40.000đ/tiết.

c) Đối với cấp THCS và GDTX cấp THCS: Số tiết giáo viên thực hiện dạy chính khóa + số tiết giáo viên dạy phụ đạo/tuần vượt số tiết tiêu chuẩn quy định và tổng số tiết giáo viên đã thực hiện dạy chính khóa + tổng số tiết giáo viên dạy phụ đạo/học kỳ vượt số tiết tiêu chuẩn quy định thì số tiết vượt được bồi dưỡng với định mức: 52.000 đồng/tiết.

4. Kinh phí bồi dưỡng học sinh khá, giỏi và học sinh năng khiếu: 4.752 triệu đồng (950,400 triệu đồng/năm học), trong đó ngân sách huyện 4.752 triệu đồng (*Biểu 4, Phụ lục 3 đính kèm*). Cụ thể:

a) Đối với cấp tiểu học: 40.000 đồng/tiết.

b) Đối với cấp THCS: 52.000 đồng/tiết.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã thị trấn tổ chức, triển khai thực hiện Đề án; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành các chủ trương, chính sách liên quan đối với việc nâng cao chất lượng đối với học sinh; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án hàng năm, giữa kỳ, kết thúc Đề án để báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

- Chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý việc dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo, hoạt động khác để nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Phòng Dân tộc, Phòng Nông nghiệp phát triển Nông thôn, Phòng Kinh tế Hạ tầng,... tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí ngân sách thực hiện các nội dung Đề án; phân bổ vốn đầu tư theo quy định và lồng ghép các nguồn vốn của các chương trình, dự án để đảm bảo thực hiện nội dung đầu tư cơ sở vật chất của Đề án theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 được phê duyệt; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc đầu tư cơ sở vật chất của Đề án theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

3. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với phòng Giáo dục & Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý và giáo viên phù hợp với nội dung đề án và tình hình của các trường.

4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chỉ đạo các trường thuộc địa phương tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án trên phạm vi địa bàn thuộc quyền quản lý.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các ban ngành, các tổ chức đoàn thể tại địa phương, huy động các nguồn lực triển khai thực hiện Đề án.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện về hiệu quả thực hiện Đề án đối với các trường mầm non, trường phổ thông trên địa bàn thuộc quyền quản lý.

5. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện

Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch và Ủy ban nhân dân các xã thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trong việc phân bổ nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học theo nội dung đề án được duyệt; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc sử dụng nguồn vốn thuộc chương trình mục tiêu quốc gia để đầu tư cơ sở vật chất trường lớp học theo nội dung Đề án.

6. Đề nghị Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành và nhân dân trong việc nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh, nhất là học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Vận động các tổ chức, đoàn thể, các tổ chức kinh tế - xã hội ủng hộ vật chất, tinh thần chăm lo phát triển giáo dục góp phần thực hiện Đề án này.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện Sa Thầy giai đoạn 2021- 2025. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Giáo dục và Đào tạo*)./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các cơ quan đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Viết Hùng